TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 172/2025/QĐST-LĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Linh

***Thư ký phiên họp*:** Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp*:** Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 257/2025/TLST-VLĐ ngày 26 tháng 8 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 72/2025/QĐST-LĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025, những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm: 1988; địa chỉ: Ấp L, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty cổ phần T; địa chỉ: Số B Đại lộ H, khu công nghiệp V, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Bảo hiểm xã hội cơ sở Tân Uyên - Thành phố H; địa chỉ: Khu phố E, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết bà Nguyễn Thị Hồng V trình bày:

Từ tháng 11/2009 đến tháng 9/2015 bà V làm việc tại trường trung học cơ sở M, địa chỉ: thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã M, tỉnh Đồng Tháp) và có đóng bảo hiểm xã hội số 8209008907. Bà V liên hệ bảo hiểm xã hội để được nhận bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm, bà V được thông báo có 01 sổ bảo hiểm xã hội bị trùng thời gian đóng. Lý do bị trùng là một người khác đã sử dụng thông tin của bà V để ký hợp đồng lao động với công ty cổ phần T khoảng từ tháng 5/2013 đến 3/2015 và có tham gia bảo hiểm với sổ bảo hiểm số 7413154844.

Nay bà V yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên hợp đồng lao động giữa Nguyễn Thị Hồng V (thực tế là một người khác lao động) và công ty cổ phần T vô hiệu.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hồng V là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng V vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở T – Bảo hiểm xã hội Thành phố H, công ty cổ phần T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Xem xét yêu cầu của đương sự: Quá trình tố tụng, các đương sự khai thống nhất trong thời gian từ tháng 5/2013 đến tháng 3/2015, một người khác có lấy thông tin cá nhân của bà Nguyễn Thị Hồng V để ký hợp đồng lao động với công ty cổ phần T và được công ty T1, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 7413154844. Đối với bà Nguyễn Thị Hồng V trong thời gian này đang giao kết hợp đồng lao động với Trường Trung học cơ sở M. Trình bày của đương sự phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội thể hiện trong thời gian từ tháng 11/2009 đến tháng 9/2015 bà V có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Trường Trung học cơ sở M, với mã số bảo hiểm là 8209008907.

Xét thấy, việc một người khác lấy thông tin cá nhân của bà Nguyễn Thị Hồng V để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó, việc bà V yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Hồng V (thực tế là một người khác lao động) và công ty cổ phần T là vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005. Căn cứ công văn số 93/CV-BHXH ngày 16/6/2025 của bảo hiểm xã hội thành phố T (nay là bảo hiểm xã hội cơ sở L - Thành phố Hồ Chí Minh) thể hiện, bà V bị trùng thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 5/2013 đến tháng 3/2015. Do đó, bà V yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa bà Nguyễn Thị Hồng V (thực tế là một người khác lao động) và công ty cổ phần T là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Hồng V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35; điểm v khoản 2 Điều 39;Điều 146; Điều 149; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 136, 142 Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Căn cứ khoản 1 Điều 17; khoản 2 Điều 19; Điều 50; Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Nguyễn Thị Hồng V.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Hồng V và công ty cổ phần T (theo sổ bảo hiểm xã hội số 7413154844) bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7413154844 không phải là bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1988, giới tính: Nữ, quốc tịch: Việt Nam, căn cước công dân số: 082188020309. Bà Nguyễn Thị Hồng V được quyền liên hệ với C có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ bảo hiểm xã hội mã số 7413154844.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Nguyễn Thị Hồng V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0010010 ngày 20/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Linh